HỌC TRÒ TẠI QUỐC TỬ GIÁM

TRUNG TÂM HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA KHOA HỌC
VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM

NHÀ XUẤT BẢN
THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Năm 1076, vua Lý Nhân Tông cho dựng Quốc Tử Giám để đào tạo nhân tài cho đất nước. Trải qua hơn bảy thế kỷ, Quốc Tử Giám đã trở thành trung tâm giáo dục cao cấp nhất của Việt Nam thời quân chủ, đào tạo nhiều bậc hiền tài cho đất nước.

Học trò học tập tại Quốc Tử Giám gọi chung là Giám sinh, thành phần xuất thân có sự thay đổi qua các triều đại. Thời nhà Lý, Giám sinh được tuyển chọn là con em hoàng gia và thành phần quý tộc.

Thời nhà Trần và Hồ, ngoài những thành phần như nhà Lý, mở rộng ra đến con em văn thần, tụng thần, nho sinh, ấm sinh.

Trải qua các giai đoạn phát triển, đến thời Lê, học trò trường Quốc Tử Giám ngày càng được mở rộng. con cháu các quan lại và thường dân xuất sắc; đỗ thi Hương (Hương cống) và đỗ 3 trường thi Hội cũng được vào Quốc Tử Giám học.

Ân giám: Những người được ân điển của nhà vua ban học tại trường Giám chủ yếu là con cháu hoàng tộc, người thuộc họ hàng nhà vua.

Ấm giám: là con em các quan lại triều đình được ban học tại Quốc Tử Giám, quy định chỉ con đích, cháu đích của quan từ Lục phẩm trở lên mới được vào Giám học.

Cử giám: Những người đã thi đỗ Hương cống hoặc đỗ ba trường thi Hội vào Giám học để chờ tham dự những kỳ thi tiếp theo.

Cống sinh: Những học trò ưu tú được gửi lên từ các địa phương. Để được nhận vào học tại Quốc Tử Giám họ phải qua sát hạch của học quan trường Giám.

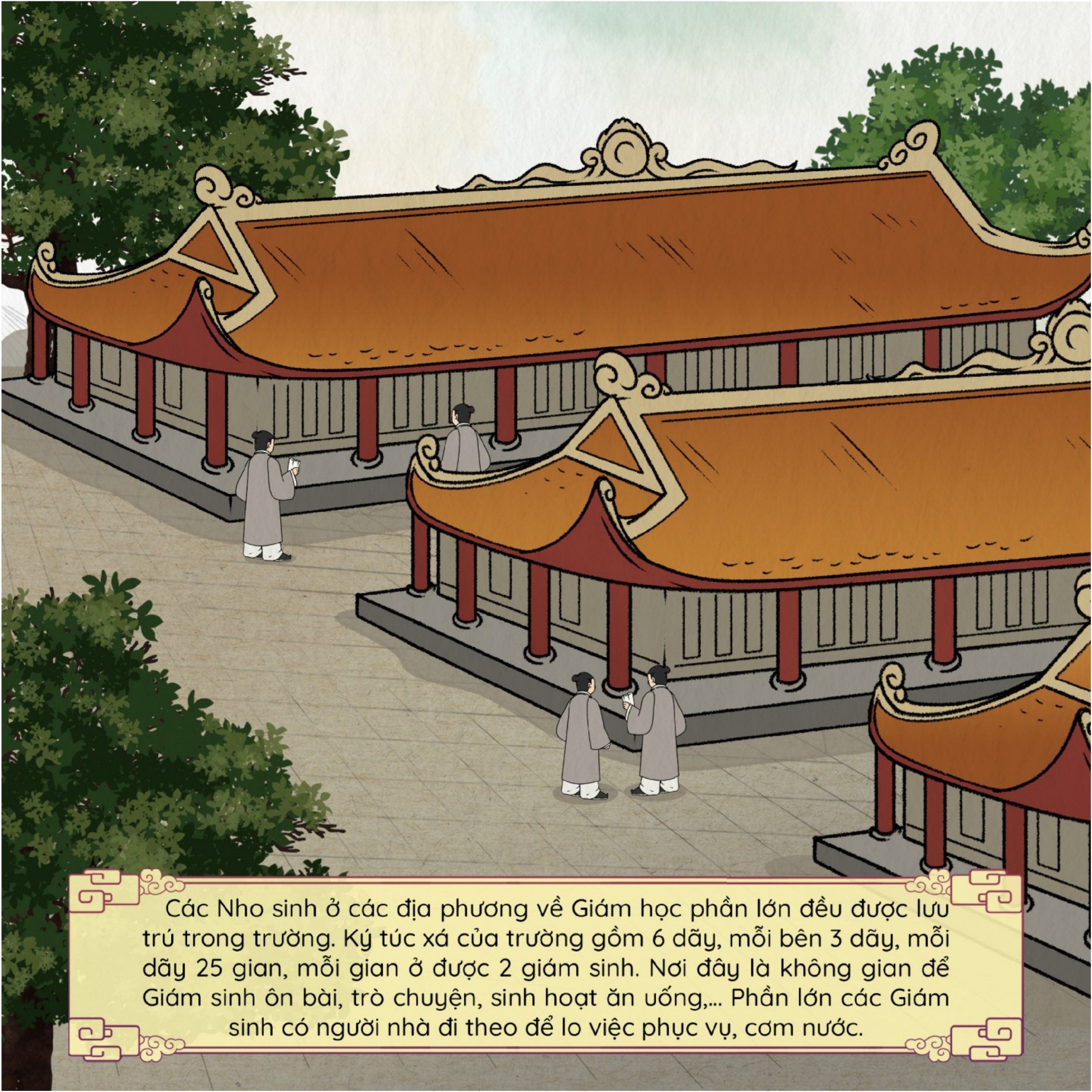

Các Nho sinh ở các địa phương về Giám học phần lớn đều được lưu trú trong trường. Ký túc xá của trường gồm 6 dãy, mỗi bên 3 dãy, mỗi dãy 25 gian, mỗi gian ở được 2 giám sinh. Nơi đây là không gian để Giám sinh ôn bài, trò chuyện, sinh hoạt ăn uống,... Phần lớn các Giám sinh có người nhà đi theo để lo việc phục vụ, cơm nước.

Sinh hoạt của các Giám sinh khá giản dị. Hầu hết đồ dùng sinh hoạt của Giám sinh là: nồi đất, ấm đất, bát, đĩa... đều được làm bằng sành, sứ rất thô sơ, mộc mạc.

Một số Giám sinh trọ tại xung quanh Quốc Tử Giám trong các khu nhà trọ của người dân.

Trang phục của Giám sinh Quốc Tử Giám triều Lê: Mũ Ô sa đơn. Áo thanh cát có lót, không lá phủ sau, dùng kèm dây thao đơn.

Các vật dụng học tập của Giám sinh rất đa dạng và phong phú như Sách học tập gồm Tứ thư và Ngũ kinh; sách tham khảo; Giá sách, gánh sách, tráp gỗ, ống quyển, giá treo bút, gác bút, nghiên mực, giấy dó, bút lông, mực thỏi, đèn dầu, lều chõng, bàn ghế, bầu nước...

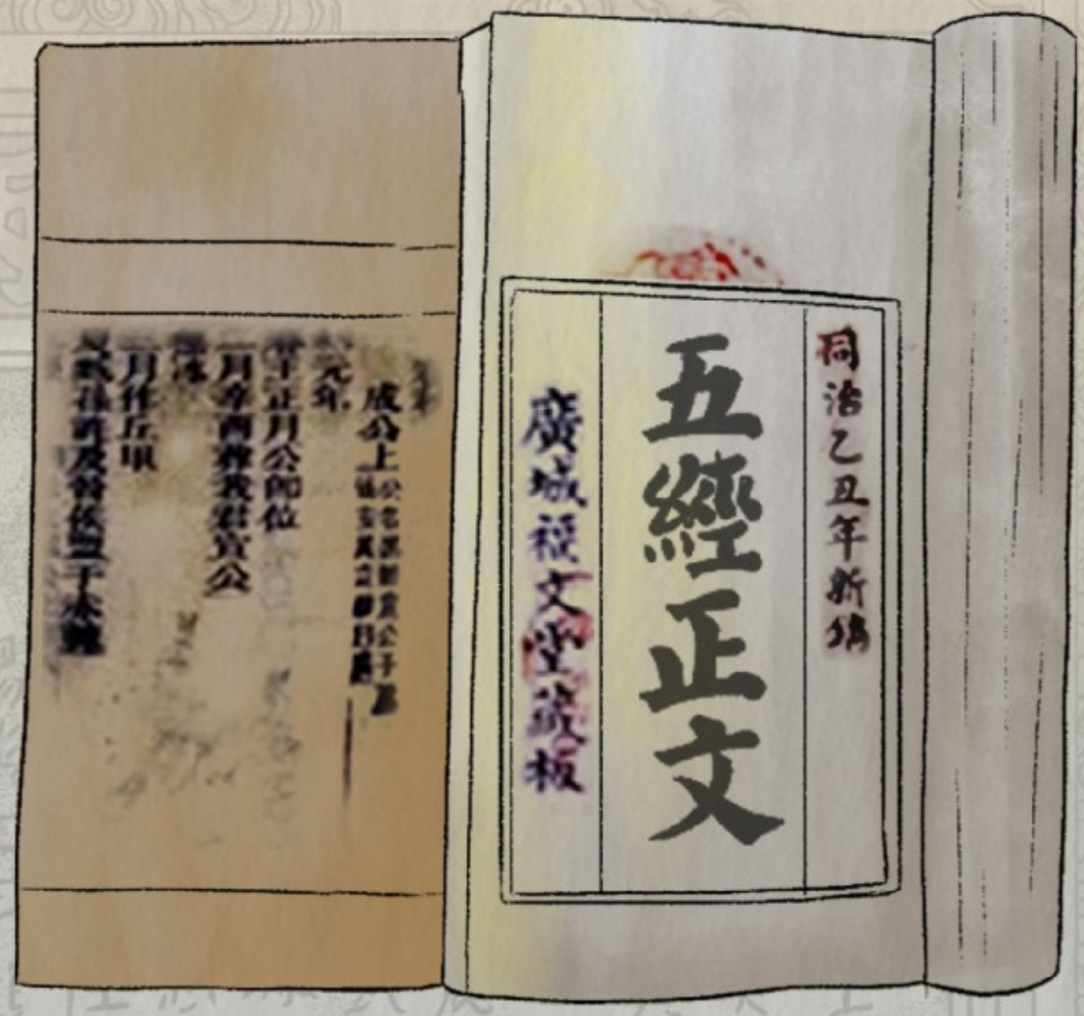

Sách dùng cho việc học tập là các sách kinh điển của Nho gia gồm: Tứ Thư (đại học, trung dung, luận ngữ và Mạnh Tử), Ngũ Kinh (Thi, Thư, Lễ, Xuân Thu và Dịch) các tuyển tập thơ phú cổ văn và Nam sử, Bắc sử.

Quốc Tử Giám có kiến trúc hài hòa giữa cây cối, hồ nước và nhà cửa. Không gian ngoài sân thoáng đãng, xanh mát là nơi các Giám sinh xếp hàng điểm mục (điểm danh) hoặc ngồi dưới những gốc cây cổ thụ trò chuyện, ôn bài.

Về việc học tập, một tháng hai lần, các Giám sinh sẽ đến lớp nghe các giảng quan giảng Kinh truyện trên lớp. Việc học tập trên lớp tại nhà Minh Luân

Giám sinh phải tự học và nghiên cứu là chủ yếu. Hàng tháng, hàng kỳ theo quy định được nghe giảng sách, bình văn để nâng cao kiến thức.

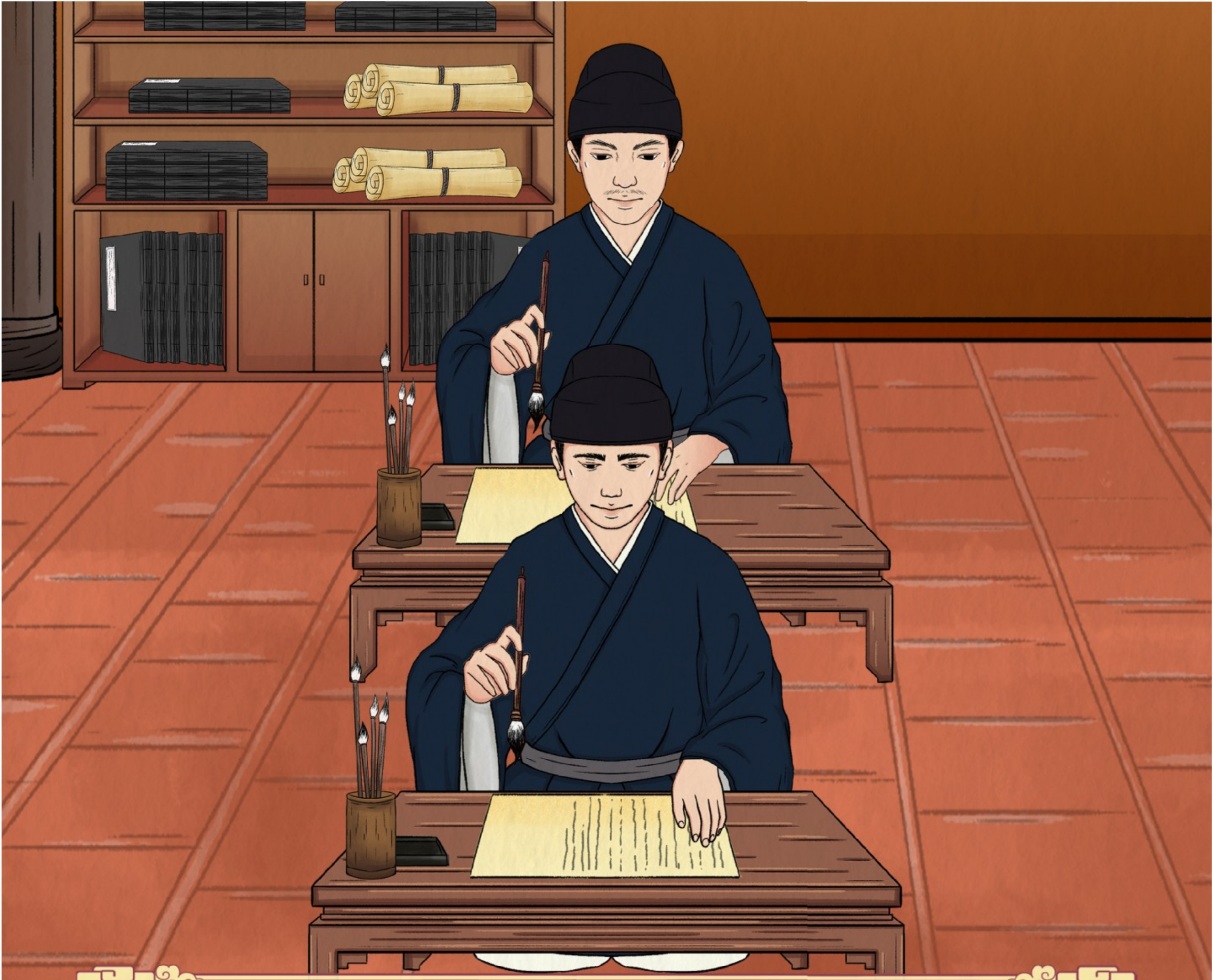

Mỗi tháng Giám sinh phải trả một kiểm tra nhỏ gọi là Tiểu tập, bốn tháng phải trả một bài kiểm tra lớn gọi là Đại tập. Trả hết những bài kiểm tra lớn, nhỏ và qua được các kỳ kiểm tra và sát hạch của bộ Lễ đạt tiêu chuẩn mới được tham dự thi Hội, thi Đình lấy đỗ học vị Tiến sĩ.

Đãi ngộ dành cho Giám sinh Quốc Tử Giám:
Sau khi vào trường Giám, các Giám sinh được chia thành 3 hạng gồm: Thượng xá sinh, Trung xá sinh và Hạ xá sinh. Mỗi xá 100 người.
- Học bổng: triều đình cấp tiền lương và dầu đèn cho Giám sinh theo từng hạng khác nhau.
- Bổ nhiệm chức quan.

Thượng xá sinh (thi Hội trúng ba kỳ), Trung xá sinh (thi Hội trúng hai kỳ) và Hạ xá sinh (thi Hội trúng một kỳ). Thượng xá sinh với mức học bổng 10 tiền (1 quan), Trung xá sinh với mức học bổng 9 tiền, Hạ xá sinh với mức học bổng 8 tiền.

Hình thức xử phạt dành cho Giám sinh vi phạm quy định trường Giám:

- Khiển trách
- Phạt nộp giấy trung chỉ
- Đánh roi
- Sung quân
- Chém đầu

Nội quy trường Giám quy định cụ thể về điểm danh: Giám sinh, nho sinh, sinh đồ cứ đến ngày mùng một, ngày rằm hàng tháng đều phải mặc mũ áo đến điểm mục theo phép đã định. Người nào thiếu một lần điểm mục thì phạt 140 tờ giấy trung chỉ, thiếu hai lần thì phạt 200 tờ giấy trung chỉ, thiếu ba lần thì đánh 40 roi, thiếu điểm mục bốn lần thì kiểm xét tâu lên giao cho Hình bộ xét hỏi, thiếu điểm mục năm lần thì tâu lên bắt sung quân.

Ở Quốc Tử Giám, thầy có "đạo làm thầy", trò có "đạo làm trò", mỗi người đều có bổn phận để làm tròn vai vị trí của mình. Người thầy luôn có thái độ nghiêm khắc trước học trò, từ lời nói, cử chỉ, hành động của thầy đều thể hiện tính "mô phạm" để giáo dục học trò nên người thành tài. Học trò phải biết lễ nghĩa, thưa gửi khi gặp thầy, phải giữ chữ tín, đi đứng phải đúng mực, phải biết sửa lỗi khi mắc lỗi, coi trọng sự học, kính trọng người thầy để trở thành một người có ích cho dân, cho đất nước.

Tương truyền vua Lê Thánh Tông rất hay vi hành đến tận trường Giám để xem xét các sĩ tử học hành, cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của họ ra sao. Bởi vậy có một lần nhà vua thấy một sĩ tử khoảng 50 tuổi đêm đã khuya vẫn ngồi đọc sách mà chỉ húp một bát cháo suông, đến muối cũng không có. Hôm sau, vua sai Nội thị mang đến cho vị sĩ tử nọ một chĩnh muỗi, nói rằng để giúp việc đọc sách lúc đêm khuya. Nhưng khi mở ra xem ông rất ngạc nhiên vì đó là một đĩnh bạc, chắc hẳn trong lòng ông rất cảm động.

Số lượng Giám sinh Quốc Tử Giám thi đỗ tại các kỳ thi Hội rất cao:

+ Khoa thi 1721 có 3000 thí sinh, lấy đỗ được 25 người, trong đó có tới 13 vị Tiến sĩ là Giám sinh.

+ Khoa thi năm 1739 có tới 3000 sĩ tử tham gia nhưng chỉ có 8 người thi đỗ, trong đó có tới 4 vị là Giám sinh.

+ Khoa thi 1743 với hơn 2000 sĩ tử tham gia, lấy đỗ được 7 người thì cũng có người là Giám sinh.

Quốc Tử Giám đã đào tạo nhiều bậc hiền tài, có tài năng, đức độ, nhiều người được giao giữ những trọng trách quan trọng trong triều đình như: Nguyễn Tông Khuê, Ngô Duy Viên, Phan Lê Phiên...

Danh nhân Nguyễn Tông Khuê (còn gọi là Tông Quai) đỗ Tiến sĩ khoa thi năm 1721, từng nhiều lần được cử đi sứ Trung Quốc, làm quan đến chức Đốc đồng Tuyên Quang, Hộ bộ Tả Thị lang, sau về quê mở trường dạy học, trong đó có học trò là Bảng nhãn Lê Quý Đôn.

Đặc biệt có trường hợp cả hai anh em ruột đều là Giám sinh
và đều thi đỗ Tiến sĩ là:
Ngô Duy Viên thi đỗ năm 1769 và
Ngô Duy Trừng thi đỗ năm 1775.

Phan Lê Phiên quê ở làng Đông Ngạc, huyện Từ Liêm, tỉnh Hà Đông (nay thuộc Hà Nội). Năm Đinh sửu 1757, ông đỗ Tiến sĩ Nho học, được người đời khen ngợi là bậc anh tài trẻ tuổi. Ông làm Đốc trấn Cao Bằng, Hiệp trấn phủ đạo Thuận Quảng, sau về triều làm Thị lang bộ Hộ, thăng đến Tham tụng kiêm Quốc tử giám Tư nghiệp

Trải qua các triều đại Lý, Trần, Lê, Quốc Tử Giám luôn là Trung tâm đào tạo nhân tài lớn nhất của cả nước. Tại Quốc Tử Giám, các Giám sinh có môi trường học tập và rèn luyện, mài dũa, trau dồi kiến thức và đạo đức để trở thành những người có tài kinh bang tế thế. Nhiều Giám sinh từ Quốc Tử Giám bước ra lập nghiệp, đem tài năng cống hiến cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, là rường cột của đất nước qua các thời kỳ. Lời văn bia khắc trên tấm bia khoa thi năm 1442 được vua Lê Thánh Tông cho dựng vào năm 1484 được coi như kim chỉ nam của nền giáo dục nước nhà nước đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

HỌC TRÒ TẠI QUỐC TỬ GIÁM

Chịu trách nhiệm xuất bản, nội dung
Giám đốc - Tổng Biên tập: Trần Chí Đạt

Biên tập sách điện tử: Nguyễn Tiến Phát – Bùi Hữu Lộ

Trình bày sách: Công ty cổ phần Vietsoftpro

Trình bày bìa: Công ty cổ phần Vietsoftpro

Đối tác liên kết:
Trung tâm hoạt động Văn hoá Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám
58 - Quốc Tử Giám - Đống Đa - Hà Nội

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 916 -2024/CXBIPH/16-29/TTTT
Số quyết định xuất bản: 54/QĐ - NXB TTTT ngày 12/4/2024
Nộp lưu chiểu Quý II năm 2024
Mã ISBN: 978-604-80-9328-0 **Sách không bán**

奎文閣